

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1984

ĐKHKT: Khu 6, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1993;

ĐKHKT: Khu 6, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Nguyễn Thị Hồng Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến Đ - sinh ngày 16/10/2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Nguyễn Thị Hồng Y xác định có tài sản chung nhưng tự thoả thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Nguyễn Thị Hồng Y tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân Q xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân Q phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Xác nhận anh Nguyễn Xuân Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002499 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSTP Thị xã, Tỉnh;
- Chi cục THADS TX Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã H
Huyện T, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc H